

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục:

- Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Định

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử)

- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục: trường TH&THCS có 02 điểm trường:

+ Điểm trường Tiểu học: Ấp 3, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

+ Điểm trường THCS: Ấp Bằng Lăng, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

+ Điện thoại: 02743682120

+ Email: th-thcstandinh@btu.sgdbinhduong.edu.vn

+ Cổng thông tin điện tử: (<https://ththcstandinh.smeg6.vnptweb.vn/>)

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu

Loại hình: Trường công lập.

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện Bắc Tân Uyên – Tỉnh Bình Dương

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Sứ mệnh

- Xây dựng chiến lược phát triển Trường TH&THCS Tân Định phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo dựng nhà trường trở thành trường học hạnh phúc, một môi trường sư phạm lành mạnh, môi trường học tập nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo, phát triển các năng lực cá nhân về trí tuệ, tính độc lập sáng tạo và khả năng hợp tác, thích ứng.

- Giáo dục cho các thế hệ học sinh biết vượt qua mọi khó khăn, phát huy hết khả năng để trở thành người công dân có ích cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa.



4.2. Tâm nhìn

Ổn định và phát triển, xây dựng môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nền nếp, kỷ cương, mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo, tiềm lực của mình; là nơi đào tạo ra những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên cao; là nơi giáo viên, học sinh luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc, thành đạt và hạnh phúc.

Phần đầu nâng cao vị thế nhà trường, là một trong những cơ sở giáo dục hàng đầu của Huyện, trở thành một ngôi trường có chất lượng cao, là nơi học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, giúp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn vốn có của chính mình, với một văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc, với cách giao tiếp, truyền đạt mới mẻ là thành phần tiên phong cho sự nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

4.3. Hệ thống giá trị cơ bản

- | | |
|-------------------------|------------------------|
| - Nền nếp, kỷ cương | - Trường học nhân ái |
| - Đoàn kết, trách nhiệm | - Trường học An toàn |
| - Trung thực, đổi mới | - Trường học Hạnh phúc |
| - Tính sáng tạo | - Khát vọng vươn lên |
| - Sự hợp tác | - Hướng tới tương lai. |

4.4. Mục tiêu chung

Xây dựng thương hiệu nhà trường đạt Chuẩn Quốc gia, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường Tiểu học và Trung học cơ sở (TH&THCS) Tân Định được thành lập và đi vào hoạt động ngày 01/7/2024 theo Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên.

- Trường được thành lập trên cơ sở trường Tiểu học Tân Định và tách một phần Cán bộ, giáo viên và học sinh từ trường THCS Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trường phục vụ giảng dạy và học tập của con em nhân dân cư trú tại địa phương bao gồm: Xã Tân Định, xã Hiếu Liêm và các vùng lân cận.

- Tuy mới được thành lập nhưng trường TH&THCS Tân Định luôn xác định được chức năng, nhiệm vụ của mình. Với mong muốn chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được ổn định, giữ vững và nâng lên, đây cũng là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Ban lãnh đạo, của Hội đồng nhà trường cũng như các hoạt động của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Ngọc Sơn

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường TH&THCS Tân Định – xã Tân Định – huyện Bắc Tân Uyên – tỉnh Bình Dương.

Số điện thoại: 0977.719.778

Email: sonnn@btu.sgdbinhduong.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường

Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên về việc thành lập trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Định.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

- Quyết định số 3799/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên về việc thành lập Hội đồng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Định nhiệm kỳ 2024-2029.

- Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Định nhiệm kỳ 2024-2029.

Danh sách Hội đồng trường TH&THCS Tân Định nhiệm kỳ 2024-2029.

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Ngọc Sơn	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng
2	Hồ Văn Minh	Phó Bí thư Chi bộ - P. Hiệu trưởng
3	Đỗ Thị Thu Hiền	Phó Hiệu trưởng - CTCĐCS
4	Nguyễn Phúc Gia Bảo	BTCĐ Giáo viên
5	Nguyễn Thị Hồng Gấm	TT tổ Văn phòng
6	Lê Thị Hòa	TT tổ Toán-Tin-KHTN-CN
7	Nguyễn Thị Kim Ngọc	TT tổ Văn-LSĐL-GDCD
8	Phạm Thị Thu Hiền	TT tổ Anh văn
9	Trần Thanh Tùng	TT tổ Nghệ thuật-GDTC
10	Lê Thùy Cúc	TT tổ khối 1
11	Nguyễn Thị Ngọc Hận	TT tổ khối 2&3
12	Ngô Thị Mỹ Hạnh	TT tổ khối 4&5
13	Đỗ Chí Tân	Phó CT UBND xã Tân Định
14	Lê Ngọc Trúc	Trưởng ban TTrND trường học
15	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	Học sinh lớp 7a3

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Quyết định điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý là Hiệu trưởng đối với Ông Nguyễn Ngọc Sơn: Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên.

- Quyết định điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý là Phó Hiệu trưởng đối với Ông Hồ Văn Minh: Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên.

- Quyết định điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý là Phó Hiệu trưởng đối với Bà Đỗ Thị Thu Hiền: Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 27/6/2024 của UBND huyện Bắc Tân Uyên.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

- Cơ chế hoạt động của Trường TH&THCS Tân Định

+ Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

+ Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

+ Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

+ Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành;

+ Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục:

+ Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

+ Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

+ Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

+ Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

+ Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

- Sơ đồ tổ chức bộ máy của đơn vị:

+ 01 Hội đồng trường với 15 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật.

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 35 đảng viên .

+ Tổ chức Công đoàn có 69 công đoàn viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 16 đoàn viên.

+ Ban đại diện CMHS có: 05 thành viên.

+ Có 07 tổ khối chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có): Không

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử
1	Nguyễn Ngọc Sơn	Hiệu trưởng	0977.719.778	sonnn@btu.sgdbi nhduong.edu.vn
2	Hồ Văn Minh	Phó Hiệu trưởng	0917.718.899	minhhv@btu.sgd binhduong.edu.vn
3	Đỗ Thị Thu Hiền	Phó Hiệu trưởng	0967.227.786	hiendtt_th- thcstandinh@btu. sgdbinhdung.edu. vn

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

- Năm học 2024-2025 Trường TH&THCS Tân Định có tổng số CB, GV, NV là: 69 người/54 nữ. Cụ thể như sau:

ST T	Đội ngũ	Số lượng	Trình độ chuyên môn					Chính trị		QL GD	
			Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác	Tr/ cấp	Cao cấp	Chứng chỉ	Thạc sĩ
1	CBQL	03/1 nữ		03				03		03	
2	GV	52/44 nữ	01	44	04					03	
3	NV	14/9 nữ		05	03		06				

(chi tiết phụ lục 1 kèm theo)

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2024	Năm trước liền kề năm báo cáo (năm 2023)
1	Tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp	100%	Trường chưa thành lập

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2024	Năm trước liền kề năm báo cáo (năm 2023)
2	Tỷ lệ giáo viên, quản lý, nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm	100%	Trường chưa thành lập

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2024	Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định (căn cứ văn bản quy định)
1	Diện tích đất	- Điểm Tiểu học: 15.000m ² ; - Điểm THCS: 20.000m ²	Đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu theo Thông tư số 13/2020/QĐ-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT Thông tư ban hành quy định CSVC các trường Mầm non, Tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
2	Diện tích sàn xây dựng	- Điểm Tiểu học: 14.653,7m ² ; - Điểm THCS: 9.507,4m ²	
3	Diện tích bình quân/người học (m ²)	- Điểm Tiểu học: 1,55m ² - Điểm THCS: 1,53 m ²	

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

1. Tình hình CSVC:

- Trường có sổ đồ điểm Tiểu học: Nhà trường đang làm thủ tục đổi tên đối với điểm trường Tiểu Học và làm thủ tục cấp sổ mới đối với điểm trường THCS.

- Trường có công, biển tên trường, tương rào đúng theo quy định: Trường có công, biển tên trường, tường rào đúng theo quy định, tường rào xây kiên cố.

- Sân chơi, sân bóng, sân tập thể dục thể thao:

+ Tổng diện tích đất sử dụng: Tiểu học: 14.653,7 m²; THCS: 20.000 m²

+ Diện tích sân chơi: TH: 2.613 m² – đạt: 3,9 m²/HS; THCS: 2.094 m² – đạt: 3,7 m²/HS.

+ Diện tích sân tập thể dục, thể thao: Tiểu học: 895 m²; THCS: 1.224,7 m², đảm bảo cho việc dạy học và luyện tập TDTT, học tập thực tế ngoài lớp học theo quy định.

- Tổng số phòng học: TH: 23; THCS: 16 phòng, Số bàn ghế chỗ ngồi cho học sinh 1.338 bộ (trong đó: Tiểu học: 529 bàn và 938 ghế, trong đó, loại bàn HS có 02 chỗ ngồi: 409 cái; THCS: 809 bàn và 1.217 ghế, trong đó, loại bàn HS có 02 chỗ ngồi: 408 cái)

* So với nhu cầu dạy 2 buổi/ngày: Thừa: 00 / Thiếu: 00

- Số lớp học, số phòng học, số HS

+ Số lớp học: 35 lớp (TH: 21; THCS: 14); Số HS: TH: 682/315 nữ ; Tỷ lệ: 32 HS/lớp ; THCS: 548/287 nữ ; Tỷ lệ: 39 HS/lớp.

+ Phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật học hòa nhập: Có 01 phòng tại điểm trường THCS.

Có

Không

2. Khối phòng, trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học

2.1. Cấp TH

a) Khối phòng phục vụ học tập bao gồm

- Phòng nghệ thuật: 00 phòng

- Phòng để thiết bị giáo dục: 01 phòng

- Phòng chức năng: phòng Âm nhạc: 01; phòng Mĩ thuật: 01; phòng Tin học: 01; Ngoại ngữ: 01; Phòng thực hành bộ môn: 00

b) Khối phòng hành chính quản trị bao gồm:

- Phòng hiệu trưởng: 01 phòng

- Văn Phòng: 01 phòng

- Phó Hiệu trưởng: 01 phòng

- Đội: 01 phòng

- Phòng truyền thống: 01 phòng



c) Phòng y tế: 01 phòng

d) Máy văn phòng (máy tính: 06 máy; máy in: 03 máy, máy photo 02 máy), phục vụ công tác quản lý và giảng dạy: bảo quản và sử dụng có hiệu quả.

e) Khối phòng phục vụ học tập (trường có 21 lớp với 23 phòng học (trong đó kiên cố: 23; tạm bợ: 00).

f) Khu nhà bếp, nhà nghỉ:

- Trường học bán trú có nhà ăn: 01 nhà ăn, 01 nhà bếp.

- Nhà nghỉ của giáo viên: 05 phòng

- Nhà đa năng: 0.

- Hệ thống nước uống cho học sinh: Có lắp đặt hệ thống nước uống cho HS và đạt chuẩn về an toàn, vệ sinh.

2.2. Cấp THCS

a) Khối phòng phục vụ học tập bao gồm

- Phòng nghệ thuật: 00 phòng

- Phòng để thiết bị giáo dục: 01 phòng

- Phòng chức năng: phòng Âm nhạc: 01 ; phòng Mĩ thuật: 01 ; phòng Tin học: 01 ; Ngoại ngữ: 01; Công nghệ: 01; Phòng thực hành bộ môn: 03 (KHTN: Lí - Hóa - Sinh).

b) Khối phòng hành chính quản trị bao gồm:

- Phòng hiệu trưởng: 01 phòng

- Văn Phòng: 01 phòng

- Phó Hiệu trưởng: 02 phòng

- Đội: 01 phòng

- Phòng truyền thông: 01 phòng

c) Phòng y tế: 01 phòng

d) Máy văn phòng (máy tính: 09 máy; máy in: 08 máy, máy photo: 01 máy), phục vụ công tác quản lý và giảng dạy: bảo quản và sử dụng có hiệu quả.

e) Khối phòng phục vụ học tập (trường có 14 lớp với 16 phòng học (trong đó kiên cố: 16 ; tạm bợ: 00),.

f) Khu nhà bếp, nhà nghỉ:

- Trường học bán trú có nhà ăn: 00, nhà bếp: 00

- Nhà nghỉ của giáo viên: 04 phòng

- Nhà đa năng: 01

- Hệ thống nước uống cho học sinh: Có lắp đặt hệ thống nước uống cho HS và đạt chuẩn về an toàn, vệ sinh.

3. Khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác

3.1. Cấp TH

a) Có khu vệ sinh:

- Khu vệ sinh: 06 phòng dành riêng cho nam, 06 phòng dành riêng cho nữ cán bộ, giáo viên với tổng diện tích là: 40m^2 ; 06 phòng cho học sinh nam, 06 phòng cho học sinh nữ với diện tích là: $22\text{ m}^2/1$ phòng;

- Khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh sạch sẽ thuận tiện, đảm bảo yêu cầu an toàn, sạch sẽ.

b) Nhà để xe: 01, diện tích: $1.364,7\text{ m}^2$ (học sinh và giáo viên dùng chung), an toàn, thuận lợi cho việc để xe của học sinh và giáo viên.

c) Nguồn nước sạch: Trường đã lắp đặt hệ thống nước sạch lên các bồn để sử dụng theo quy định.

3.2. Cấp THCS

a) Có khu vệ sinh:

- Khu vệ sinh: 04 phòng dành riêng cho nam, 04 phòng dành riêng cho nữ cán bộ, giáo viên với tổng diện tích khoảng: 40m^2 ; 08 phòng cho học sinh nam, 08 phòng cho học sinh nữ với diện tích khoảng: $20\text{ m}^2/1$ phòng.

- Khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh sạch sẽ thuận tiện, đảm bảo yêu cầu an toàn, sạch sẽ.

b) Nhà để xe: 01, diện tích: THCS: 2.094 m^2 (học sinh và giáo viên dùng chung), an toàn, thuận lợi cho việc để xe của học sinh và giáo viên.

c) Nguồn nước sạch: Trường đã lắp đặt hệ thống nước sạch lên các bồn để sử dụng theo quy định.

c) Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

1. Thiết bị dạy học và hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học

1.1. Cấp TH

a) Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học: Được trang bị tối thiểu theo quy định.

- Thiết bị đồ chơi ngoài trời: Có một số được trang bị cơ bản theo quy định.

- Thiết bị phục vụ học sinh: Đảm bảo phục vụ tối thiểu theo quy định. Riêng khối lớp 3,4,5 chưa được cấp trang thiết bị giảng dạy theo CTPT 2018.

- Máy chiếu: 15 (trong đó: 05 còn sử dụng nhưng không còn đạt chất lượng; 10 không sử dụng được).

- Tivi: 01 (trong đó: 00 còn sử dụng; 01 không sử dụng được).

1.2. Cấp THCS

a) Thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học: Được trang bị tối thiểu theo quy định. Riêng Đồ dùng dạy học môn toán, công nghệ, lịch sử - địa lí... chưa được cấp phát.

- Thiết bị đồ chơi ngoài trời: Không.

- Thiết bị phục vụ học sinh: Đảm bảo phục vụ tối thiểu theo quy định. Riêng khối lớp 9 chưa được cấp trang thiết bị giảng dạy theo CTPT 2018.



- Máy chiếu: 02 (trong đó: 02 còn sử dụng; 00 không sử dụng được).

- Tivi: 07 (trong đó: 06 còn sử dụng; 01 không sử dụng được).

4. Công tác tiến hành xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất:

Đã khảo sát và thực hiện hợp đồng sửa chữa các nội dung tại điểm trường Tiểu học như sau:

- Sửa chữa thiết bị điện khu bếp ăn. Thay tấm kính ô cầu thang khối hành chính. Sửa chữa các đoạn ống cấp nước đến các khối nhà.

- Tổng chi phí sửa chữa: 48,688,694 đồng.

- Nguồn kinh phí: Chi trong ngân sách theo quy định.

* **Đánh giá:** Quang cảnh nhà trường rộng rãi, sạch đẹp, thoáng mát, có trồng cây bóng mát. Trường có đủ điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức dạy học chương trình GDPT 2018, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, bước đầu mang lại hiệu quả.

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Năm học 2024 -2025 nhà trường đưa vào thực hiện bộ sách giáo khoa mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5 và lớp 9 theo quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5,9,12 của UBND tỉnh Bình Dương (phụ lục 2 kèm theo).

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt):

+ Tên đầy đủ: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Định;

+ Tên viết tắt là: Trường TH&THCS Tân Định.

- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng:

+ Trường chưa đạt chuẩn Quốc gia.

+ Mức độ đạt kiểm định: Trường chưa đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Lý do chưa đạt: Trường TH&THCS Tân Định mới thành lập từ tháng 7/2024 nên chưa đủ thời gian thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học 2024 - 2025:

a) Kế hoạch tuyển sinh năm học 2024 -2025

- Năm học 2024 – 2025 nhà trường thực hiện công tác tuyển sinh đối với lớp 1 và lớp 6:

* Tuyển sinh lớp 1:

- **Đối tượng:** Tất cả học sinh trong độ tuổi vào lớp 1 tại hai xã Tân Định, Hiếu Liêm và học sinh theo gia đình đến làm ăn sinh sống trên địa bàn hai xã.

- **Chỉ tiêu:** 126 học sinh/4 lớp

- Phương thức tuyển sinh: Trực tuyến và trực tiếp.

- Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh: Nhà trường thực hiện tuyển sinh từ tháng 7 năm 2024.

- Thông tin cụ thể:

+ Theo điều tra, Tổng số trẻ 6 tuổi (sinh năm 2018): 117 em, trong đó: Thường trú 103 em; Tạm trú 14 em; Khác: 00 em

+ Tính đến thời điểm hiện tại tại số HS đã đăng ký ra lớp 1 là: 121 em (01 HS xin rút hồ sơ) và 05 HS lưu ban. Hiện tại tổng HS lớp 1 là: 125 HS, Trong đó: Thường trú: 103 em; Tạm trú: 13 em; Khác: 4 HS (Ngoài danh sách); Học sinh ở địa phương đăng ký ra lớp 1 ở nơi khác: 00 em.

+ Độ tuổi: Trẻ 7 tuổi vào lớp 1: 05 em/ 02 nữ; Trẻ 8 tuổi vào lớp 1: 00 em/00 nữ; Trong đó, trẻ từ nơi khác đến học: 14 em; Trẻ 6 tuổi đi học nơi khác: 05 em.

* **Tuyển sinh lớp 6:**

- **Đối tượng:** Tất cả học sinh trong độ tuổi vào lớp 6 tại hai xã Tân Định, Hiếu Liêm và học sinh theo gia đình đến làm ăn sinh sống trên địa bàn trường đóng.

- **Chỉ tiêu:** 155 học sinh/4 lớp

- **Phương thức tuyển sinh:** Trực tuyến và trực tiếp.

- **Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh:** Nhà trường thực hiện tuyển sinh từ tháng 7 năm 2024.

- **Thông tin cụ thể:**

+ Tổng số tuyển sinh 6: 155 em

+ Trong đó: Thường trú: 136 em; Tạm trú: 19 em; Khác: 00 em

+ Đã tuyển sinh ra lớp: 155 em

+ Trong đó: Thường trú: 136 em; Tạm trú: 19 em; Khác: 0 em

* **Quy mô trường, lớp, học sinh**

- Năm học 2024 -2025 nhà trường có 1.233 HS/597 nữ được chia 35 lớp cụ thể như sau:

** **Tiểu học**

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú (HS lưu ban)	Dân tộc	Khuyết tật
1	4	132/57 nữ	05	5/2 nữ	0
2	4	127/59 nữ	02	3/1 nữ	0
3	4	120/56 nữ		6/2 nữ	0
4	5	156/75 nữ	01	2/2 nữ	0
5	4	148/68 nữ		5/1 nữ	0
Cộng		683/315 nữ	08	21/8 nữ	0

** THCS

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú (HS lưu ban)	Dân tộc	Khuyết tật
6	4	166/76 nữ	11	6/3 nữ	0
7	5	187/95 nữ	6	3/2 nữ	0
8	3	116/59 nữ	3	4/1 nữ	0
9	2	81/52 nữ	5	2/1 nữ	0
Cộng	14	550/282	25	15/7 nữ	0

b) Kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học 2024- 2025

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

- Đầu năm học nhà trường đã xây dựng quy chế phối hợp với gia đình và các tổ chức trong việc chăm sóc và giáo dục học sinh.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục;

- Thực hiện theo quy định.

đ) Thực đơn hằng ngày của học sinh (nếu có).

- Năm học 2024 2025 nhà trường tổ chức bán trú đối với học sinh các khối tiểu học. Thực đơn hằng ngày của học sinh được thực hiện theo các quy định hiện hành về đảm bảo cân bằng dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm...

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế thực tế của năm học trước:

- Nhà trường bắt đầu đi vào hoạt động từ năm học 2024 – 2025 vì vậy không báo công khai nội dung kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

- (phụ lục 3 đính kèm)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí đội ngũ giáo viên hiệu quả

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Cụ thể như sau:

- Lãnh đạo nhà trường đã tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

- Đối với các môn học nhà trường thực hiện bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và CSVC của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp, tạo điều kiện tốt nhất để mỗi giáo viên hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

1.1. Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN) theo Chương trình GDPT 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình HĐTNHN thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình HĐTNHN; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình HĐTNHN với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

- Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình GDPT môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt để sử dụng trong các trường THCS, TH&THCS.

- Đối với Nội dung giáo dục địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

- Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp TH&THCS: nhà trường tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng ký, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh; đảm bảo công khai, minh bạch.

1.2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đôi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biên đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông một cách hiệu quả, đúng quy định. Chú trọng phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường; hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống, tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, lãnh đạo nhà trường đã chỉ đạo các tổ, nhóm bộ môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Giáo viên bộ môn của trường đã được lãnh đạo nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn.

2.2. BGH nhà trường phối hợp với Công đoàn tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học.

2.3. Trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai công tác quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử theo quy định.
- Về quản lý, sử dụng Học bạ điện tử: thực hiện theo lộ trình và các nội dung theo hướng dẫn của các cấp, năm học 2024-2025 trường đã triển khai học bạ điện tử cho lớp 1,2,3,4, 6,7,8.
- Tăng cường các giải pháp nhằm đáp ứng tốt mức độ chuyển đổi số trong công tác quản trị nhà trường bằng các phần mềm chuyên dụng và tổ chức các hoạt động dạy-học theo quy định.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Nhà trường thực hiện đánh giá HS theo quy định, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá (thường xuyên, giữa kỳ, cuối kỳ) phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT.
- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá TX và đánh giá định kỳ.
- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.
- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.
- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

- Nhà trường thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; tăng cường hoạt động tư vấn, hướng nghiệp tại đơn vị; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

5. Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi

Nhà trường đã chuẩn bị tốt cho việc tổ chức các hội thi cấp cơ sở như: GVDG, Elearning, KHKT, thi chọn học sinh giỏi lớp 9 Theo chỉ đạo và hướng dẫn của Phòng GDĐT.

6. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh; biện pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm, thu sai quy định

a. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Tổ chức tốt hoạt động "tuyên truyền pháp luật" đầu năm học mới 2024-2025.
- Tổ chức hiệu quả, thiết thực ngày khai giảng năm học.
- Thực hiện phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục, hướng dẫn cách sử dụng, khai thác, ứng dụng CNTT trên Internet cho học sinh với những nội dung, hình thức phù hợp, hiệu quả.
- Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh
- Đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.
- Xây dựng và thực hành quy tắc ứng xử văn hóa đối với cán bộ, nhà giáo và học sinh.

- Nhà trường đã triển khai đến toàn trường tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

b. Việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh

- Nhà trường có khuôn viên công trường, biển trường, tường rào, hàng rào, sân vườn, cây xanh bảo đảm an toàn, vệ sinh phù hợp với cảnh quan, môi trường thân thiện. Có sân chơi, khu để xe phù hợp. Có khối phòng học, phòng phục vụ học tập đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát, có bàn ghế phù hợp với người học.

- Bảo đảm an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống thảm họa thiên tai...

- Xây dựng, công khai và thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường .

- Thực hiện công tác y tế trường học, công tác tư vấn học đường, công tác trợ giúp người học.

c. Biện pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm, thu sai quy định

- Nhà trường thực hiện triển khai cụ thể và chi tiết đến mỗi CB-GV trong nhà trường thường xuyên thông qua các buổi họp hội đồng, họp chuyên môn và niêm yết tại trường các văn bản của các cấp ban hành quy định về dạy thêm học thêm.

- Nhà trường kiểm tra chặt chẽ, thường xuyên qua các hình thức kiểm diện hàng ngày, dự giờ đột xuất, kiểm tra tài liệu giảng dạy và qua đánh giá chất lượng bộ môn. Giáo

viên làm cam kết không tổ chức dạy thêm trong, ngoài nhà trường. Không có trường hợp nào vi phạm các qui định dạy thêm, học thêm

7. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện tốt quản lý, đánh giá đội ngũ GV, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp GV và chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ theo môn học, hoạt động GD, xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng GV đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5, 9.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu GV theo chuẩn đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đăng kí về cấp trên.

- Tổ chức cho bồi dưỡng GV, CBQL đại trà theo kế hoạch của phòng GDĐT.

Hiện các GV, CBQL nhà trường đã hoàn thành các mô đun theo chương trình GDPT 2018. Về bồi dưỡng thường xuyên và bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên do Sở GDĐT tổ chức, nhà trường đã cử 100% GV tham gia và vẫn tiếp tục thực hiện.

8. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Trường đang tiếp tục rà soát, kiểm tra các điều kiện CSVC, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học và đáp ứng chương trình GDPT 2018.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước: Cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

9. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Nhà trường tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng việc sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyên đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

*** Các hoạt động đổi mới công tác quản lý giáo dục:**

- Hiệu trưởng nhà trường kết hợp hài hoà giữa 3 phương pháp quản lý: pháp chế, thi đua và kế hoạch, trong đó trọng tâm là kế hoạch, mọi nội dung công việc đều được lên kế hoạch cụ thể phù hợp với điều kiện đơn vị.

- Hàng tuần BGH đều có hội ý để thống nhất những nội dung cần làm trong tuần, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ để có hướng chỉ đạo kịp thời.

- Phân cấp cụ thể đến các tổ chuyên môn theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác quản lý.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ trong năm học, nộp lên Ban giám hiệu phê duyệt, tổng hợp để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách nhà trường; nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác QLGD; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV và các thông tin khác.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Khuyến khích GV, CBQL viết và đưa tin bài về các kết quả hoạt động của nhà trường, ngành, gương người tốt việc tốt, các điển hình tiên tiến nhằm tạo sự lan toả trong cộng đồng.

10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục

- Trong năm học vừa qua, nhà trường tăng cường công tác truyền thông giáo dục, trong đó tập trung các nội dung như: Truyền thông các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2024 của đất nước, của địa phương. Kết quả thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013.

- Tiếp tục truyền thông kết quả nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo: Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân; đổi mới nội dung, hình thức các cuộc thi, hội thi theo hướng tự nguyện, giảm áp lực, tăng cường tổ chức các sân chơi trí tuệ, các cuộc giao lưu giúp học sinh phát triển sở trường, năng lực cá nhân và tăng hứng thú học tập tạo động lực cho giáo viên nâng cao chất lượng chuyên môn; kết quả giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, ...

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thông tin về quá trình ban hành sách giáo khoa; lựa chọn sách và kết quả lựa chọn sách giáo khoa lớp 12. Công tác bồi dưỡng, tập huấn giáo viên, công tác chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 5,9 từ năm học 2024-2025.

- Tuyên truyền việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT&THCS năm 2025; tuyển sinh vào lớp 10 THPT&THCS.

- Tuyên truyền các hoạt động chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Truyền thông về công tác xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục..

- Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; những mô hình tích cực triển khai thực hiện Chương trình tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo

đức, lối sống cho thanh niên; Công tác phổ biến giáo dục pháp luật; tư vấn tâm lý học đường; xây dựng văn hóa học đường; bảo đảm an ninh và an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học; an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống xâm hại trẻ em, tội phạm, tệ nạn xã hội./.

Nơi nhận:

- Phòng GD (để b/c);
- Niêm yết;
- Website trường;
- Lưu: VT.

